



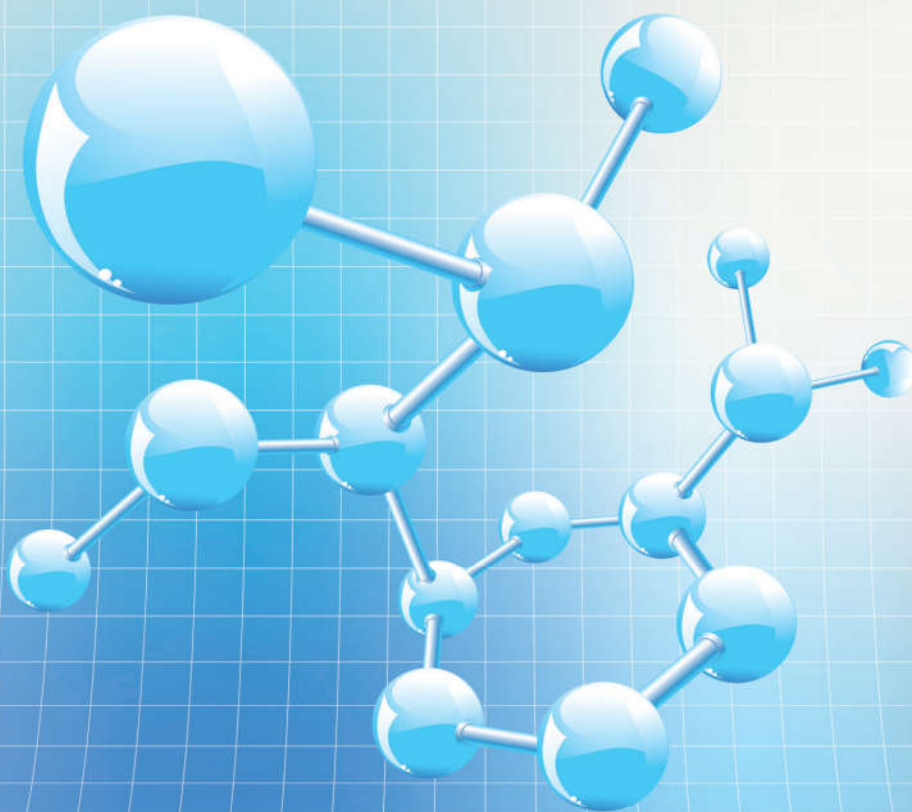
Tap chí

NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

ĐẠI HỌC SAO ĐỎ

SCIENTIFIC JOURNAL - SAO DO UNIVERSITY

P. ISSN 1859-4190
E. ISSN 2815-553X



Số 1 (84)

2024

P. ISSN 1859-4190
E. ISSN 2815-553X

■ **Tổng Biên tập**

TS. Đỗ Văn Đĩnh

■ **Phó Tổng biên tập**

TS. Nguyễn Thị Kim Nguyễn

■ **Thư ký Tòa soạn**

PGS.TS. Ngô Hữu Mạnh

■ **Hội đồng Biên tập**

NGND.TS. Đinh Văn Nhung - Chủ tịch Hội đồng

GS.TS. Phạm Thị Ngọc Yến

PGS.TSKH. Trần Hoài Linh

PGS.TS. Nguyễn Quốc Cường

PGS.TS. Nguyễn Văn Liên

GS.TSKH. Thân Ngọc Hoàn

GS.TSKH. Bành Tiến Long

GS.TS. Trần Văn Địch

GS.TS. Phạm Minh Tuấn

PGS.TS. Nguyễn Doãn Ý

GS.TS. Đinh Văn Sơn

PGS.TS. Trương Thị Thủy

TS. Vũ Quang Thập

PGS.TS. Nguyễn Thị Bất

GS.TS. Đỗ Quang Kháng

TS. Bùi Văn Ngọc

PGS.TS. Ngô Sỹ Lương

PGS.TS. Khuất Văn Ninh

GS.TSKH. Phạm Hoàng Hải

PGS.TS. Đoàn Ngọc Hải

PGS.TS. Nguyễn Ngọc Hà

GS.TS. Yu Ming Zhang

TS. Nguyễn Văn Anh

■ **Ban Biên tập**

ThS. Đoàn Thị Thu Hằng - Trưởng ban

ThS. Đào Thị Vân

■ **Editor-in-Chief**

Dr. Do Van Dinh

■ **Vice Editor-in-Chief**

Dr. Nguyen Thi Kim Nguyen

■ **Office Secretary**

Assoc.Prof.Dr. Ngo Huu Manh

■ **Editorial Board**

People's Teacher, Dr. Dinh Van Nhung - Chairman

Prof.Dr. Pham Thi Ngoc Yen

Assoc.Prof.Dr.Sc. Tran Hoai Linh

Assoc.Prof.Dr. Nguyen Quoc Cuong

Assoc.Prof.Dr. Nguyen Van Lien

Prof.Dr.Sc. Than Ngoc Hoan

Prof.Dr.Sc. Banh Tien Long

Prof.Dr. Tran Van Dich

Prof.Dr. Pham Minh Tuan

Assoc.Prof.Dr. Nguyen Doan Y

Prof.Dr. Dinh Van Son

Assoc.Prof.Dr. Truong Thi Thuy

Dr. Vu Quang Thap

Assoc.Prof.Dr. Nguyen Thi Bat

Prof.Dr. Do Quang Khang

Dr. Bui Van Ngoc

Assoc.Prof.Dr. Ngo Sy Luong

Assoc.Prof.Dr. Khuat Van Ninh

Prof.Dr.Sc. Pham Hoang Hai

Assoc.Prof.Dr. Doan Ngoc Hai

Assoc.Prof.Dr. Nguyen Ngoc Ha

Prof.Dr. Yu Ming Zhang

Dr. Nguyen Van Anh

■ **Editorial**

MSc. Doan Thi Thu Hang - Head

MSc. Dao Thi Van

Địa chỉ Tòa soạn:

Trường Đại học Sao Đỏ.

Số 76, Nguyễn Thị Duệ, Thái Học 2, phường Sao Đỏ, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

Điện thoại: (0220) 3587213, Fax: (0220) 3882 921, Hotline: 0912 107858/0936 847980.

Website: <http://tapchikhcn.saodo.edu.vn/>Email: tapchikhcn@saodo.edu.vn.

Giấy phép xuất bản số: 620/GP-BTTTT ngày 17/9/2021 của Bộ Thông tin và Truyền thông.

In 2.000 bản, khổ 21 × 29,7cm, tại Công ty TNHH in Tre Xanh, cấp ngày 17/02/2011.

LIÊN NGÀNH ĐIỆN - ĐIỆN TỬ - TỰ ĐỘNG HÓA

- Xây dựng một hệ thống nhận dạng tiếng nói và hình ảnh sử dụng các mạng học sâu trên vi điều khiển hạn chế tài nguyên và bộ nhớ 5 Vũ Văn Nghĩa
Cung Thành Long
- Nhận diện khuôn mặt với OPENCV và thuật toán LBPH 11 Lê Hải Thanh
Đoàn Vân Chi
Nguyễn Hữu Phát
Nguyễn Trọng Các
- Truyền thông không dây giữa phương tiện giao thông trên sóng Milimet 18 Vũ Bảo Tạo
Nguyễn Thị Quyên
Nguyễn Thị Phương Oanh
- Xây dựng hệ thống thu thập và cảnh báo sự cố của động cơ trên tàu thủy dựa trên tín hiệu độ rung 24 Nguyễn Đức Thành
Trần Hoài Linh
Nguyễn Công Phương
Đỗ Văn Đình
Phạm Văn Nam

LIÊN NGÀNH CƠ KHÍ - ĐỘNG LỰC

- Nghiên cứu động lực học quay vòng của xe ô tô tải khi đi trên đường nhựa khô 31 Đào Đức Thụ
Nguyễn Đình Cường
Phùng Đức Hải Anh
Lương Quý Hiệp
- Phương pháp ghép nối các tấm thép silicon trong stator của động cơ điện: Tổng quan - Phần 1 37 Nguyễn Hoàng Minh Trí
Ngô Hữu Mạnh
Trịnh Văn Cường
Mạc Thị Nguyên
- So sánh chất lượng bề mặt của chi tiết máy khi hóa bền bằng các phương pháp biến dạng dẻo khác nhau 44 Nguyễn Văn Hình
Mạc Thị Nguyên
- Nghiên cứu xây dựng hệ thống cỡ số cơ thể học sinh nam tiểu học tại thành phố Chí Linh 49 Bùi Thị Loan
Nguyễn Thị Hôi

NGÀNH KINH TẾ

- Giải pháp xây dựng thương hiệu cho nông sản Việt Nam 55 Nguyễn Thị Thủy

NGÀNH KINH TẾ

- | | | |
|---|----|--------------------------------------|
| Thực trạng kế toán quản trị chi phí tại các doanh nghiệp sản xuất gạch Tuynel trên địa bàn tỉnh Hải Dương | 61 | Định Thị Kim Thiết |
| Phát triển kinh tế gắn với bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Hải Dương | 68 | Ngô Thị Luyện
Nguyễn Thị Ngọc Mai |
| Kiểm soát thu bảo hiểm xã hội bắt buộc trên địa bàn thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương | 75 | Vũ Thị Thanh Thủy |

LIÊN NGÀNH HÓA HỌC - THỰC PHẨM

- | | | |
|--|----|-----------------|
| Nghiên cứu khả năng hấp thụ Phenol của vật liệu chế tạo từ vỏ trấu | 82 | Vũ Hoàng Phương |
|--|----|-----------------|

NGÀNH GIÁO DỤC HỌC

- | | | |
|--|----|------------------------------|
| Day học Hóa học ứng dụng theo định hướng phát triển năng lực vận dụng kiến thức vào thực tiễn cho sinh viên ngành Điện tại Trường Đại học Sao Đỏ | 88 | Phạm Thị Điệp
Lê Ngọc Hòa |
|--|----|------------------------------|

LIÊN NGÀNH KHOA HỌC TRÁI ĐẤT - MỎ

- | | | |
|---|----|--------------------------------------|
| Đánh giá ảnh hưởng của dịch Covid-19 đến sự kiện du lịch ở Việt Nam | 95 | Nguyễn Thị Sao
Tăng Thị Hồng Minh |
|---|----|--------------------------------------|

LIÊN NGÀNH TRIẾT HỌC - XÃ HỘI HỌC - CHÍNH TRỊ HỌC

- | | | |
|--|-----|---------------------|
| Nâng cao hiệu quả giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và khát vọng cống hiến cho sinh viên Trường Đại học Sao Đỏ | 101 | Phạm Xuân Đức |
| Tư tưởng Hồ Chí Minh về công nghiệp hóa và sự vận dụng của Đảng Cộng sản Việt Nam hiện nay | 107 | Trần Thị Hồng Nhung |
| “Đề cương văn hóa Việt Nam” nội dung và ý nghĩa | 113 | Phạm Văn Dự |
| Quan hệ biện chứng giữa tính cách mạng và tính khoa học trong công tác tư tưởng của Đảng ta hiện nay | 117 | Trần Thị Hồng Nhung |
| Bảo vệ nền tảng tư tưởng về đại đoàn kết dân tộc, đấu tranh chống lại quan điểm sai trái, thù địch của kẻ thù theo quan điểm Đại hội XIII của Đảng | 123 | Nguyễn Thị Hiền |

TITLE FOR ELECTRICITY - ELECTRONICS - AUTOMATION

- Deep learning on microcontroller limited resources and memory an application to a speech and image recognition system 5 Vu Van Nghia
Cung Thanh Long
- Face recognition with OPENCV and LBPH algorithm 11 Le Hai Thanh
Doan Van Chi
Nguyen Huu Phat
Nguyen Trong Cac
- Vehicle to vehicle wireless communications on millimeter wave 18 Vu Bao Tao
Nguyen Thi Quyen
Nguyen Thi Phuong Oanh
- Developing a System for Collecting and Alerting Incidents of Ship Engine Failures Based on Vibration Signals 24 Nguyen Duc Thanh
Tran Hoai Linh
Nguyen Cong Phuong
Do Van Dinh
Pham Van Nam

TITLE FOR MECHANICAL AND DRIVING POWER ENGINEERING

- Research on the turning dynamics of trucks when traveling on dry asphalt roads 31 Dao Duc Thu
Nguyen Dinh Cuong
Phung Duc Hai Anh
Luong Quy Hiep
- Joining of the silicon sheets steel in stator of the electric motors: Review - Part 1 37 Nguyen Hoang Minh Tri
Ngo Huu Manh
Trinh Van Cuong
Mac Thi Nguyen
- Comparison of the quality of the surface layer of parts reinforced by various methods plastic deformation 44 Nguyen Van Hinh
Mac Thi Nguyen
- Study on building body size system for of primary school boys in Chi Linh city 49 Bui Thi Loan
Nguyen Thi Hoi

TITLE FOR ECONOMICS

- Solutions for building brand for Vietnam agriculture products 55 Nguyen Thi Thuy

TITLE FOR ECONOMICS

- Current status of cost management accounting at Tuynel brick producing enterprises in Hai Duong province 61 Dinh Thi Kim Thiet
- Economic development associated with environmental protection in Hai Duong province 68 Ngo Thi Luyen
Nguyen Thi Ngoc Mai
- Control of compulsory social insurance collection in Chi Linh city, Hai Duong province 75 Vu Thi Thanh Thuy

TITLE FOR CHEMISTRY AND FOOD TECHNOLOGY

- Study on Phenol adsorption capacity of materials made from rice husks 82 Vu Hoang Phuong

TITLE FOR EDUCATION

- Teaching applied chemistry with the orientation of developing the ability to apply knowledge into practice for electrical students at Sao Do University 88 Pham Thi Diep
Le Ngoc Hoa

TITLE FOR EARTH SCIENCE - MINING

- Assessment of the impact of Covid-19 and economic downturn to tourism in Viet Nam 95 Nguyen Thi Sao
Tang Thi Hong Minh

TITLE FOR PHILOSOPHY - SOCIOLOGY - POLITICAL SCIENCE

- Improve the educational effectiveness of revolutionary ideals, ethics, lifestyle and arouse the desire to devote to students of Sao Do University 101 Pham Xuan Duc
- Ho Chi Minh's ideology on industrialization and its application by the Communist Party of Viet Nam today 107 Tran Thi Hong Nhung
- "Vietnamese cultural outline" content and meaning 113 Pham Van Du
- Dialectical relationship between revolutionary and scientific nature in the ideological work of our Party today 117 Tran Thi Hong Nhung
- Protecting the ideological foundation of great national unity, fighting against the wrong and hostile views of the enemy according to the viewpoint of the 13th Party Congress 123 Nguyen Thi Hien

“Đề cương văn hóa Việt Nam” nội dung và ý nghĩa

“Vietnamese cultural outline” content and meaning

Phạm Văn Dụ

Tác giả liên hệ: phamvandu84@gmail.com

Trường Đại học Sao Đỏ

Ngày nhận bài: 06/10/2023

Ngày nhận bài sửa sau phân biện: 07/3/2024

Ngày chấp nhận đăng: 29/3/2024

Tóm tắt

Sau khi thực dân Pháp xâm lược và đặt ách thống trị lên đất nước ta, chúng đã thực hiện chính sách văn hóa ngu dân, nô dịch. Năm 1940 phát xít Nhật xâm lược Việt Nam chúng lại cho thi hành văn hóa phát xít với tư tưởng Đại Đông Á... Những giá trị của nền văn hóa hàng nghìn năm lịch sử dựng nước và giữ nước của dân tộc có nguy cơ bị xóa bỏ. Năm 1943, Đảng ban hành bản *Đề cương văn hóa Việt Nam*, đây là một văn kiện có ý nghĩa lý luận và thực tiễn vô cùng to lớn, là cương lĩnh, xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam với những nội dung và nguyên tắc hết sức sâu sắc thể hiện trên ba phương diện: Dân tộc; khoa học; đại chúng. Bản Đề cương là kim chỉ nam để Đảng lãnh đạo về lĩnh vực văn hóa giai đoạn trước mắt và lâu dài. Đề cương còn nguyên giá trị trong thời kỳ đổi mới.

Từ khóa: Đề cương văn hóa Việt Nam; văn hóa; văn hóa Việt Nam tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc.

Abstract

After the French colonialists invaded and imposed domination on our country, they implemented a cultural policy of ignorance and enslavement. In 1940, the Japanese fascists invaded Vietnam and implemented fascist culture with the ideology of Greater East Asia... The values of the nation's thousand-year history of building and defending the country are at risk of being erased. In 1943, the Party issued the Promoting Vietnamese Culture, this is a document of enormous theoretical and practical significance, a platform for building and developing Vietnamese culture with the following contents: and a very profound principle expressed in three aspects: Nation; science; public. Vietnamese cultural outline is the guideline for the Party's leadership in the field of culture in the immediate and long term. The outline remains valid during the renovation period.

Keywords: Vietnamese cultural outline; culture; Vietnamese culture is advanced and imbued with national identity.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Tháng 9/1858 thực dân Pháp nổ súng xâm lược Việt Nam (tại bán đảo Sơn Trà - Đà Nẵng), nhân dân Việt Nam không chịu khuất phục đã anh dũng đứng dậy đấu tranh chống lại sự xâm lược của thực dân, mặc dù vậy triều đình nhà Nguyễn thì chống trả một cách yếu ớt và cuối cùng đã đón hèn đầu hàng thực dân. Sau khi xâm lược và đặt ách thống trị lên đất nước ta, thực dân Pháp tiến hành công cuộc áp bức bóc lột trên mọi lĩnh vực: Kinh tế; chính trị và văn hóa - xã hội. Trong lĩnh vực văn hóa - xã hội thực dân Pháp đã thực hiện chính sách “ngu dân” để dễ bề cai trị, chúng thực hiện chính sách văn hóa, giáo dục thực dân, không cho những người dân lao động được học tập, lập nhà tù nhiều hơn trường học. Chúng khuyến khích các tệ nạn xã hội, các hủ tục lạc hậu như: Rượu cần, thuốc phiện và du nhập nhiều loại hình văn hóa phản động, độc hại...

nhằm đồ độc các thế hệ người Việt Nam. Hồ Chí Minh đã từng vạch rõ tội ác chế độ cai trị thực dân như sau: “Chúng tôi không những bị áp bức và bóc lột một cách nhục nhã, mà còn bị hành hạ và đầu độc một cách thâm... bằng thuốc phiện, bằng rượu... chúng tôi phải sống trong cảnh ngu dốt tối tăm vì chúng tôi không có quyền tự do học tập” [1, tr.22-23]. Hậu quả của chính sách áp bức bóc lột, đồ hộ của thực dân Pháp đã làm cho trên 95% dân số Việt Nam mù chữ; các tệ nạn, hủ tục tồn tại phổ biến trong xã hội, các tầng lớp nhân dân bị kim tỏa trong vòng u tối.

Mặt khác, để thực hiện chính sách “ngu dân” thực dân Pháp còn kiểm soát hết sức gắt gao các ấn phẩm sách, báo tiến bộ nhằm không cho nhân dân ta được tiếp cận với các luồng văn hóa, tư tưởng văn minh của nhân loại.

Năm 1940, phát xít Nhật xâm lược Việt Nam, tiếp tục duy trì chính sách văn hóa “ngu dân” trước đây của thực dân Pháp, cùng với đó tuyên truyền văn hóa Đại Đông Á phản động.

Người phân biện: 1. TS. Nguyễn Thị Nhan
2. PGS.TS. Nguyễn Ngọc Hà

Dưới sự đô hộ và áp bức bóc lột của thực dân Pháp và phát xít Nhật, những giá trị cốt lõi của nền văn hóa Việt Nam bị xói mòn. Trong bối cảnh đó, để đáp ứng được yêu cầu của thực tiễn cách mạng, tiếp thu những tinh hoa văn hóa của nhân loại và phát huy hơn nữa những giá trị nền tảng của văn hóa truyền thống Việt Nam, tại Hội nghị Ban Thường vụ Trung ương Đảng lần thứ 8, họp từ ngày 25-28/02/1943 tại Võng La, Đông Anh, Vĩnh Phúc, đã thông qua bản *Đề cương văn hóa Việt Nam* do đồng chí Trường Chinh soạn thảo. Đây chính là *Cương lĩnh văn hóa* đầu tiên của Đảng, bản Cương lĩnh là kim chỉ nam về văn hóa trong suốt quá trình đấu tranh giải phóng dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

2. NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA “ĐỀ CƯƠNG VĂN HÓA VIỆT NAM”

Kế thừa những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, Đề cương khẳng định cơ sở của văn hóa xuất phát từ nền tảng kinh tế của một xã hội “nền tảng kinh tế của một xã hội và chế độ kinh tế dựng trên nền tảng ấy quyết định toàn bộ văn hóa của xã hội kia (hạ tầng cơ sở quyết định thượng tầng kiến trúc)” [2, tr.316]. Đặc biệt, *Đề cương* khẳng định văn hóa là một trong ba *Mặt trận* có mối quan hệ gắn bó biện chứng với mặt trận kinh tế và chính trị “Mặt trận văn hóa là một trong ba mặt trận (kinh tế, chính trị, văn hóa) ở đó người cộng sản phải hoạt động” [2, tr.316]. Các thành tố của văn hóa bao gồm tư tưởng, học thuật, nghệ thuật. *Đề cương* đã nhấn mạnh Đảng phải lãnh đạo trên lĩnh vực văn hóa, chỉ có như vậy Đảng mới ảnh hưởng được dư luận và việc tuyên truyền của Đảng mới có hiệu quả.

Từ thực tiễn xã hội Việt Nam lúc bấy giờ và quá trình đấu tranh chống lại văn hóa phát xít, phong kiến, văn hóa ngu dân và phình dân. *Đề cương văn hóa Việt Nam* đã chỉ ra 3 nguyên tắc để xây dựng nền văn hóa mới, văn hóa xã hội chủ nghĩa đó là: “a) Dân tộc hóa (chống mọi ảnh hưởng nô dịch và thuộc địa khiến cho văn hóa Việt Nam phát triển độc lập). b) Đại chúng hóa (chống mọi chủ trương hành động làm cho văn hóa phần lại đông đảo quần chúng hoặc xa đông đảo quần chúng). c) Khoa học hóa (chống lại tất cả những cái gì làm cho văn hóa trái khoa học, phân tiến bộ)” [2 tr.316].

Trên cơ sở phương pháp luận duy vật biện chứng của chủ nghĩa Mác - Lênin, *Đề cương văn hóa Việt Nam* đã chỉ ra rằng văn hóa thuộc thượng tầng kiến trúc nên khi hạ tầng cơ sở thay đổi thì văn hóa cũng biến đổi. Quan điểm khoa học, tiến bộ này là cơ sở lý luận để chúng ta không ngừng gìn giữ bồi đắp các giá trị văn hóa truyền thống và tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại để làm giàu thêm văn hóa truyền thống của dân tộc và đây chính là nền văn hóa cách mạng hóa xã hội chủ nghĩa mà chúng ta hướng tới.

3. Ý NGHĨA CỦA “ĐỀ CƯƠNG VĂN HÓA VIỆT NAM”

Thứ nhất, *Đề cương văn hóa Việt Nam* đã soi đường chỉ lối cho sự phát triển của văn hóa Việt Nam trong công cuộc giải phóng dân tộc.

Bản *Đề cương văn hóa Việt Nam* ra đời trong một giai đoạn lịch sử hết sức đặc biệt. Đây chính là *Cương lĩnh* đầu tiên của Đảng trên lĩnh vực văn hóa, nó soi đường chỉ lối cho quốc dân đi, đồng thời cũng là lời hiệu triệu và là ngọn cờ tập hợp mọi lực lượng, mọi giai tầng có tinh thần yêu nước, tinh thần dân tộc để cùng nhau bảo tồn và phát huy những giá trị văn hóa truyền thống, tiếp thu có chọn lọc giá trị văn hóa của nhân loại, trong điều kiện đất nước bị phát xít, thực dân đô hộ.

Năm 1945 Việt Nam giành được độc lập, Đảng, Chính phủ và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã thực hiện xây dựng một nền văn hóa mới, dựa trên những nguyên tắc và nội dung của *Đề cương văn hóa Việt Nam*. Để giải quyết những vấn đề then chốt về văn hóa của nước ta sau khi độc lập Trung ương Đảng, Bác Hồ đã thực hiện bình dân học vụ, xóa nạn mù chữ nâng cao trình độ dân trí của mọi người; tuyên truyền bài trừ mê tín dị đoan, các hủ tục trong đời sống xã hội và xây dựng “Đời sống mới”. Khuyến khích nhà văn, nhà báo, nhạc sĩ các trí thức yêu nước... viết các tác phẩm để tuyên truyền về cuộc kháng chiến chính nghĩa của nhân dân ta và tuyên truyền về văn hóa mới tiến bộ. Năm 1946 *Hội nghị văn hóa Toàn quốc lần thứ nhất* được tổ chức. Đảng tiếp tục nhấn mạnh vị trí và vai trò to lớn của văn hóa đối với sự nghiệp kháng chiến - kiến quốc “Phát triển những cái hay, cái đẹp trong văn hóa cổ truyền của dân tộc; đồng thời bài trừ những cái xấu xa hủ bại. Ngăn ngừa sức thâm nhập và tấn công của văn hóa phản động, văn hóa thực dân; đồng thời học những cái hay, cái tốt của văn hóa thế giới, nhất là văn hóa Tàu và Pháp. Kiến thiết một nền văn hóa mới cho nước Việt Nam Cộng hòa Dân chủ: Giáo dục nhân dân; Gây đời sống mới; Phát triển tư tưởng khoa học và học thuật tiến bộ; Phát triển văn nghệ đại chúng...” [3, tr.319].

Tháng 7/1948 *Hội nghị văn hóa Toàn quốc lần thứ 2* được tổ chức, tại Hội nghị Tổng Bí thư Trường Chinh đã đọc bản báo cáo *Chủ nghĩa Mác - Lênin và văn hóa Việt Nam* hội nghị đã quy tụ các nhà văn, nhà thơ, nhà báo, các văn nghệ sĩ, trí thức yêu nước vạch ra đường lối, chủ trương về mặt văn hóa để phục vụ sự nghiệp kháng chiến trường kỳ của dân tộc.

Từ định hướng chỉ đạo của Đảng về công tác văn hóa, trong giai đoạn (1945-1954) Việt Nam đã gặt hái được những kết quả hết sức to lớn: Cơ bản nước ta đã xóa được nạn mù chữ; hình thành được một lối sống mới trong đời sống xã hội; nền văn học nghệ thuật cách mạng đã hình thành nên một lớp nhà văn yêu nước với nhiều tác phẩm văn học, nghệ thuật xuất sắc. Từ năm 1954-1975 là một trào lưu văn hóa, văn nghệ cách

mạng hết sức sâu sắc, phản ánh không khí thi đua sôi nổi của nhân dân Miền Bắc xây dựng chủ nghĩa xã hội và tinh thần quật khởi, quả cảm của nhân dân hai miền Nam - Bắc chống đế quốc Mỹ xâm lược.

Thứ hai, bản *Đề cương văn hóa Việt Nam* đã và đang soi đường chỉ lối cho sự phát triển của văn hóa Việt Nam trong công cuộc xây dựng và hội nhập quốc tế.

Sau khi nước nhà thống nhất (1975) cả nước đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội, nhất là trong thời kỳ đổi mới, Đảng tiếp tục chú trọng đến công tác văn hóa, xây dựng một nền văn hóa mới tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.

Tháng 11/1987 Bộ Chính trị đã ban hành Nghị quyết 05-NQ/TW về *"Đổi mới và nâng cao trình độ lãnh đạo, quản lý văn học nghệ thuật và văn hóa, phát huy khả năng sáng tạo, đưa văn học, nghệ thuật và văn hóa phát triển lên một bước mới"*. Nghị quyết Trung ương số 04-NQ-HNTW khóa VII khẳng định *"Văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, một động lực thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội, đồng thời là một mục tiêu của chủ nghĩa xã hội. Văn học, nghệ thuật là một bộ phận trọng yếu của nền văn hóa dân tộc, thể hiện khát vọng của nhân dân về chân - thiện - mỹ"*. Trong *Cương lĩnh xây dựng đất nước thời kỳ quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội năm 1991*, Đảng đã xác định xây dựng và phát triển nền văn hóa tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc là một trong những đặc trưng cơ bản của chế độ xã hội chủ nghĩa mà chúng ta xây dựng.

Tại Hội nghị Trung ương 5 khóa VIII đã ban hành Nghị quyết Trung ương số 03-NQ/TW về *"Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc"*, chỉ rõ 5 quan điểm chỉ đạo xuyên suốt. 1) Văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, vừa là mục tiêu vừa là động lực thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội. 2) Nền văn hóa mà chúng ta xây dựng là nền văn hóa tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc. 3) Nền văn hóa Việt Nam là nền văn hóa thống nhất mà đa dạng trong cộng đồng các dân tộc Việt Nam. 4) Xây dựng và phát triển văn hóa là sự nghiệp của toàn dân do Đảng lãnh đạo, trong đó đội ngũ trí thức giữ vai trò quan trọng. 5) Văn hóa là một mặt trận; xây dựng, phát triển văn hóa là một sự nghiệp cách mạng lâu dài, đòi hỏi phải có ý chí cách mạng và sự kiên trì, thận trọng.... Để xây dựng nền văn hóa mới tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, Đảng xác định 10 nhiệm vụ trọng tâm. 1) Xây dựng con người Việt Nam trong giai đoạn cách mạng mới. 2) Xây dựng môi trường văn hóa. 3) Phát triển sự nghiệp văn hóa, nghệ thuật. 4) Bảo tồn và phát huy các di sản văn hóa. 5) Phát triển sự nghiệp giáo dục - đào tạo và khoa học - công nghệ. 6) Phát triển đi đôi với quản lý tốt hệ thống thông tin đại chúng. 7) Bảo tồn, phát huy và phát triển văn hóa các dân tộc thiểu số. 8) Chính sách văn hóa đối với tôn giáo. 9) Mở rộng hợp tác quốc tế về văn hóa. 10) Củng cố, xây dựng và hoàn thiện thể chế.

Hội nghị lần thứ 10 Ban Chấp hành Trung ương khóa IX Đảng xác định *"Đảm bảo sự gắn kết giữa nhiệm vụ phát triển kinh tế là trung tâm, xây dựng, chỉnh đốn Đảng là then chốt với không ngừng nâng cao văn hóa - nền tảng tinh thần của xã hội, tạo nên sự phát triển đồng bộ của ba lĩnh vực trên chính là điều kiện quyết định đảm bảo cho sự phát triển toàn diện và bền vững của đất nước... Vừa phát huy mạnh mẽ tính đa dạng, bản sắc độc đáo của văn hóa các dân tộc anh em, làm phong phú nền văn hóa chung của cả nước, vừa kiên trì củng cố và nâng cao tính thống nhất trong đa dạng của văn hóa Việt Nam, đấu tranh chống các khuynh hướng lợi dụng văn hóa để chia rẽ, phá hoại khối đại đoàn kết dân tộc"* [4, tr.412-413]. Hội nghị này Đảng đã phân tích sự biến đổi của văn hóa khi cơ sở kinh tế đất nước có sự biến đổi. Cơ chế thị trường và hội nhập quốc tế đã là thay đổi mạnh mẽ các mối quan hệ giữa cá nhân với cá nhân, cá nhân với cộng đồng "thúc đẩy dân chủ hóa đời sống xã hội, đa dạng hóa thị hiếu và phương thức sinh hoạt văn hóa. Do đó, phạm vi, vai trò của dân chủ hóa - xã hội hóa văn hóa và của cá nhân ngày càng tăng lên và mở rộng" [5, tr.207].

Văn kiện Đại hội đại biểu Toàn quốc khóa XIII, Đảng đã đề cập một cách sâu sắc, toàn diện về lĩnh vực văn hóa trong đó quan điểm chỉ đạo xuyên suốt đó là "Xây dựng, phát triển, tạo môi trường và điều kiện xã hội thuận lợi nhất để khơi dậy truyền thống yêu nước, niềm tự hào dân tộc, niềm tin, khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; tài năng, trí tuệ, phẩm chất con người Việt Nam là trung tâm, mục tiêu và động lực phát triển quan trọng nhất của đất nước" [6, tr.116] và "Phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Việt Nam; khơi dậy mạnh mẽ khát vọng phát triển của dân tộc, tinh thần yêu nước, tự hào, ý chí tự cường và lòng nhân ái, tinh thần đoàn kết, đồng thuận xã hội; xây dựng môi trường và đời sống văn hóa phong phú, đa dạng, văn minh, lành mạnh, hội nhập quốc tế" [6, tr.221].

Ngày 24/11/2021, *Hội nghị văn hóa Toàn quốc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng về lĩnh vực văn hóa*, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tiếp tục khẳng định *"Vị trí, vai trò quan trọng của văn hóa: Văn hóa là hồn cốt của Dân tộc, nói lên bản sắc của Dân tộc. Văn hóa còn thì Dân tộc còn... Đứng trước những thời cơ và thách thức mới, yêu cầu khách quan của sự nghiệp cách mạng nước ta là phải tiếp tục xây dựng, giữ gìn và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, thực sự là "nền tảng tinh thần", "động lực phát triển" và "soi đường cho quốc dân đi"; phát huy giá trị văn hoá và sức mạnh con người Việt Nam, khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, thịnh vượng, tạo ra sức mạnh tổng hợp của toàn dân tộc để tận dụng thời cơ, vượt qua thách thức, thực hiện thành công mục tiêu đưa nước ta trở thành quốc gia phát triển theo định hướng xã hội chủ nghĩa vào giữa thế kỷ XXI"* [7]. Có thể khẳng định

rằng đây là quá trình tổng kết thực tiễn công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng trên lĩnh vực văn hóa để hình thành nên lý luận khoa học đường lối của Đảng về văn hóa, qua đó thể hiện sự kế thừa, phát triển *Đề cương văn hóa Việt Nam* năm 1943.

4. KẾT LUẬN

Trong 80 năm qua (1943-2023) *Đề cương văn hóa Việt Nam* đã và đang là ánh sáng soi đường cho công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng trên lĩnh vực văn hóa, Đề cương còn nguyên giá trị về mặt lý luận và thực tiễn, nó tiếp tục là kim chỉ nam “soi đường cho quốc dân đi” để chấn hưng và phát triển văn hóa Việt Nam trong thời kỳ đổi mới và hội nhập quốc tế của Việt Nam ngày một sâu rộng.

AUTHOR INFORMATION

Pham Van Du

Corresponding Author: phamvandu84@gmail.com

Sao Do University.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Hồ Chí Minh (2002), *Toàn tập*, tập 1, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- [2]. Đảng Cộng sản Việt Nam (2000), *Văn kiện Đảng toàn tập*, tập 7, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- [3]. Đảng Cộng sản Việt Nam (2000), *Văn kiện Đảng toàn tập*, tập 8, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- [4]. Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), *Văn kiện Đảng toàn tập*, tập 63, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- [5]. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2009), *Giáo trình Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- [6]. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, tập 1, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- [7]. Phát biểu của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại Hội nghị văn hóa Toàn quốc triển khai Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng năm 2021.

THẺ LỆ GỬI BÀI

TẠP CHÍ NGHIÊN CỨU KHOA HỌC, TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ

Tạp chí Nghiên cứu khoa học, Trường Đại học Sao Đỏ (P. ISSN 1859-4190, E. ISSN 2815-553X), thường xuyên công bố kết quả, công trình nghiên cứu khoa học và công nghệ của các nhà khoa học, cán bộ, giảng viên, nghiên cứu sinh, học viên cao học, sinh viên ở trong và ngoài nước.

1. Tạp chí xuất bản 01 số/quý bằng hai ngôn ngữ tiếng Việt và tiếng Anh. Tạp chí nhận đăng các bài báo khoa học thuộc các lĩnh vực: Điện - Điện tử - Tự động hóa; Cơ khí - Động lực; Kinh tế; Triết học - Xã hội học - Chính trị học; Các lĩnh vực khác gồm: Công nghệ thông tin; Hóa học - Công nghệ thực phẩm; Ngôn ngữ học; Toán học; Vật lý; Văn hóa - Nghệ thuật - Thể dục thể thao...
2. Bài nhận đăng là những công trình nghiên cứu khoa học chưa công bố trong bất kỳ ấn phẩm khoa học nào.
3. Tòa soạn chỉ nhận bài báo gửi online trên website <http://tapchikhcn.saodo.edu.vn>. Bài báo gửi về tòa soạn dưới dạng file điện tử (*.doc *.docx và *.pdf); cuối bài báo, tác giả ghi rõ thông tin địa chỉ liên hệ, số điện thoại, email và cập nhật thông tin trên website. Bài báo phải được trình bày đúng định dạng, rõ ràng; Trường hợp bài báo phải chỉnh sửa theo thể lệ hoặc theo yêu cầu của Phản biện thì tác giả sẽ cập nhật trên website. Người phản biện sẽ do tòa soạn mời. Tòa soạn không gửi lại bài nếu không được đăng.
4. Các công trình thuộc đề tài nghiên cứu có Cơ quan quản lý cần kèm theo giấy phép cho công bố của cơ quan (Tên đề tài, mã số, tên chủ nhiệm đề tài, cấp quản lý,...).
5. Tên bài báo trình bày bằng hai ngôn ngữ (tiếng Việt và tiếng Anh), font Arial, cỡ chữ 14, in đậm, căn giữa.
6. Tên tác giả (không ghi học hàm, học vị), font Arial, cỡ chữ 10, in đậm, căn lề phải; cơ quan công tác của các tác giả, font Arial, cỡ chữ 9, in nghiêng, căn lề phải.
7. Chữ "Tóm tắt" in đậm, font Arial, cỡ chữ 10; Nội dung tóm tắt của bài báo không quá 10 dòng, trình bày bằng hai ngôn ngữ (tiếng Việt và tiếng Anh), font Arial, cỡ chữ 10, in thường.
8. Chữ "Từ khóa" in đậm, nghiêng, font Arial, cỡ chữ 10; Có từ 03÷05 từ khóa, font Arial, cỡ chữ 10, in nghiêng, ngăn cách nhau bởi dấu chấm phẩy, cuối cùng là dấu chấm.
9. Nội dung bài báo viết bằng tiếng Việt hoặc tiếng Anh; Nếu là bài báo viết bằng tiếng Việt: Tiêu đề tiếng Việt trước, tiếng Anh sau; Tóm tắt tiếng Việt trước, tiếng Anh sau; Từ khóa tiếng Việt trước, tiếng Anh sau; Nếu là bài báo viết bằng tiếng Anh: Tiêu đề tiếng Anh trước, tiếng Việt sau; Tóm tắt tiếng Anh trước, tiếng Việt sau; Từ khóa tiếng Anh trước, tiếng Việt sau.
10. Bài báo được đánh máy trên khổ giấy A4 (21 × 29,7cm) có độ dài không quá 8 trang, font Arial, cỡ chữ 10, giãn dòng At least 12pt, Before 3pt, After 3pt; căn lề trên 2.5cm, dưới 2.5cm, trái 3cm, phải 2cm; hình vẽ phải rõ ràng, đủ nét và được định dạng dưới dạng file ảnh (*.jpg); Phương trình, công thức phải soạn thảo bằng Mathtype hoặc Equation; Phần nội dung bài báo được chia thành 02 cột, khoảng cách cột là 1cm; Trong trường hợp hình vẽ, hình ảnh có kích thước lớn, bảng biểu có độ rộng lớn hoặc công thức, phương trình dài thì cho phép trình bày dưới dạng 01 cột.
11. Tài liệu tham khảo được sắp xếp theo thứ tự tài liệu được trích dẫn trong bài báo.
 - Nếu là sách/luận án: Tên tác giả (năm), Tên sách/luận án/luận văn, Nhà xuất bản/Trường/Viện, lần xuất bản/tái bản.
 - Nếu là bài báo/báo cáo khoa học: Tên tác giả (năm), Tên bài báo/báo cáo, Tạp chí/Hội nghị/Hội thảo, Tập/Kỷ yếu, số, trang.
 - Nếu là trang web: Phải trích dẫn đầy đủ tên website và đường link, ngày cập nhật.
12. Định dạng mẫu bài báo tham khảo tại địa chỉ http://tapchikhcn.saodo.edu.vn/news/detail/198/format_paper
Bài báo sau khi xuất bản sẽ được công bố trên <http://tapchikhcn.saodo.edu.vn>.

THÔNG TIN LIÊN HỆ:

Ban Biên tập Tạp chí Nghiên cứu khoa học, Trường Đại học Sao Đỏ

Phòng 203, Tầng 2, Nhà B1, Trường Đại học Sao Đỏ.

Địa chỉ: Số 76, Nguyễn Thị Duệ, Thái Học 2, phường Sao Đỏ, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

Điện thoại: (0220) 3587213, Fax: (0220) 3882921, Hotline: 0912 107858/0936 847980.

Website: <http://tapchikhcn.saodo.edu.vn>

Email: tapchikhcn@saodo.edu.vn

Tạp chí Nghiên cứu khoa học, Trường Đại học Sao Đỏ, Số 1 (84) 2024



BỘ CÔNG THƯƠNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ

Địa chỉ:

- Số 1: Số 76, Nguyễn Thị Duệ, Thái Học 2, phường Sao Đỏ, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.
- Số 2: Số 72, đường Nguyễn Thái Học, phường Thái Học, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.
- Điện thoại: (0220) 3882 269 Fax: (0220) 3882 921 Website: <http://saodo.edu.vn> Email: info@saodo.edu.vn

P. ISSN 1859-4190
E. ISSN 2815-553X

Số 1 (84)
2024

Địa chỉ Tòa soạn:

Trường Đại học Sao Đỏ.

Số 76, Nguyễn Thị Duệ, Thái Học 2, phường Sao Đỏ, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

Điện thoại: (0220) 3587213, Fax: (0220) 3882 921, Hotline: 0912 107858/0936 847980.

Website: <http://tapchikhcn.saodo.edu.vn>/Email: tapchikhcn@saodo.edu.vn.

Giấy phép xuất bản số: 620/GP-BTTTT ngày 17/9/2021 của Bộ Thông tin và Truyền thông.
In 2.000 bản, khổ 21 × 29,7cm, tại Công ty TNHH in Tre Xanh, cấp ngày 17/02/2011.